

Số: /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2025

## TỜ TRÌNH

Về việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 7390/TTr-SNNMT ngày 03 tháng 12 năm 2025 và ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định Chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Trong thời gian qua, Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo đối với công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản (IUU), nhằm thể hiện quyết tâm gỡ “Thẻ vàng” của Ủy ban Châu Âu (EC) như: Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản; Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 22/4/2024 của Chính phủ triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản.

Tại Quyết định số 2310/QĐ-TTg ngày 17/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành “Kế hoạch hành động tháng cao điểm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) và phát triển bền vững ngành thủy sản Việt Nam, theo đó Thủ tướng Chính phủ giao cho các địa phương xây dựng chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản.

Để giải quyết triệt để các tồn tại, hạn chế trong công tác chống khai thác IUU cấp bách hiện nay, thực hiện các khuyến nghị của EC và chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra lần thứ 5 của EC đảm bảo đạt kết quả tốt nhất, quyết tâm gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của EC; đồng thời, hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân là chủ tàu cá kịp thời ổn định cuộc sống và nguồn thu nhập.

Tuy nhiên, trong thời điểm hiện nay, chưa có văn bản quy định mức hỗ trợ cho chủ tàu cá chuyển đổi nghề, giải bản khi không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản. Do đó, việc ban hành Nghị quyết mới quy định mức hỗ trợ cho chủ tàu cá chuyển đổi nghề, giải bản theo trình tự, thủ tục rút gọn là rất cần thiết, nhằm kịp thời đảm bảo giải quyết triệt để các tồn tại, hạn chế trong công tác chống khai thác IUU cấp bách hiện nay là đảm bảo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 64/2025/QH15.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích:** Xác định đối tượng chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản và xây dựng chính sách hỗ trợ, giúp cho chủ tàu cá có cuộc sống ổn định, góp phần phát triển ngành thủy sản bền vững, có trách nhiệm và hội nhập quốc tế vì lợi ích của người dân, của quốc gia và gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của Ủy ban Châu Âu.

### **2. Quan điểm:**

- Việc ban hành văn bản đảm bảo về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

- Xây dựng Nghị quyết phải tuân thủ chủ trương, định hướng của Chính phủ, bộ ngành Trung ương, đúng quy định của pháp luật và đảm bảo cho công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thủy sản.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 221/HĐND-KTNS ngày 20/11/2025 về việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng Nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan khẩn trương xây dựng Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Trên cơ sở đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng dự thảo Nghị quyết, dự thảo Tờ trình, Báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến dự thảo Nghị quyết ban hành chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi gửi các cơ quan, đơn vị có liên quan để tham gia góp ý dự thảo Nghị quyết, dự thảo Tờ trình; đồng thời, đăng tải dự thảo Nghị quyết, dự thảo Tờ trình và báo cáo trên cổng thông tin điện tử của Sở để lấy ý kiến rộng rãi theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 theo trình tự, thủ tục rút gọn và gửi Sở Tư pháp thẩm định. Sau khi có kết quả thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 247/BC-STP ngày 28/11/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu, hoàn chỉnh lại dự thảo Nghị quyết tại Báo cáo số 7345/BC-SNNMT ngày 03/12/2025 và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành.

## **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Bố cục:** Dự thảo Nghị quyết bao gồm 06 Điều, gồm có:

- 1.1. Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng;
- 1.2. Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ;
- 1.3. Điều 3. Nội dung hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản;
- 1.4. Điều 4. Nguồn kinh phí và thời gian thực hiện;
- 1.5. Điều 5. Tổ chức thực hiện;
- 1.6. Điều 6. Điều khoản thi hành.

### **2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết**

#### **2.1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này Quy định chính sách chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

#### **2.2. Đối tượng áp dụng**

- Chủ tàu cá và thành viên sống phụ thuộc hộ gia đình có địa chỉ thường trú tại tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

#### **2.3. Nguyên tắc hỗ trợ**

- Chủ tàu cá có tàu cá có tên trong danh sách dữ liệu nghề cá Quốc gia VNFishbase nhưng không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản.

- Việc hỗ trợ phải công bằng, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, định mức.

- Chủ tàu cá sau khi được hỗ trợ chính sách này thì không được đóng mới, nhận tặng cho, thuê, mua tàu cá khác.

2.4. Nội dung hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu hoạt động khai thác thủy sản.

##### **2.4.1. Hỗ trợ đối với tàu cá khi thực hiện giải bản**

Hỗ trợ một lần đối với chủ tàu cá thực hiện giải bản tàu: Mức hỗ trợ bằng 40% giá trị tàu cá theo Chứng thư thẩm định giá tại thời điểm thẩm định nhưng không vượt quá mức hỗ trợ tại điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết này, cụ thể:

a) Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 12 mét: 50 triệu đồng/tàu.

b) Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét: 100 triệu đồng/tàu.

c) Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 20 mét: 200 triệu đồng/tàu.

d) Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 20 mét trở lên: 300 triệu đồng/tàu.

2.4.2. Hỗ trợ đối với các thành viên trong hộ gia đình của chủ tàu khi thực hiện giải bản.

a) Hỗ trợ chủ tàu cá để chuyển đổi nghề: 05 triệu đồng/chủ tàu.

b) Hỗ trợ gạo: Hỗ trợ bằng tiền tương đương với mức 30 kg gạo/người/tháng x 03 tháng cho chủ tàu cá và các thành viên sống phụ thuộc trong hộ gia đình, giá gạo theo thời giá trung bình tại thời điểm hỗ trợ của địa phương trong thời gian 12 tháng.

2.5. Nguồn kinh phí và thời gian thực hiện;

- Nguồn ngân sách tỉnh

- Đơn vị chi trả: UBND cấp xã, phường, đặc khu có tàu cá;

- Dự trù kinh phí: 20.100 triệu đồng (Tổng tàu chuyển đổi, giải bản nghề là 130 tàu, dự kiến mức tối đa là cho tàu giải bản, sau khi rà soát tại các xã, phường, đặc khu có số liệu cụ thể).

a) Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét đến dưới 12 mét: 30 tàu x 50 triệu đồng/tàu = 1.500 triệu đồng;

b) Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 12 mét đến dưới 15 mét: 50 tàu x 100 triệu đồng/tàu = 5.000 triệu đồng;

c) Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét đến dưới 20 mét: 40 tàu x 200 triệu đồng/tàu = 8.000 triệu đồng;

d) Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 20 mét trở lên: 10 tàu x 300 triệu đồng/tàu = 3.000 triệu đồng;

e) Hỗ trợ kinh phí cho chủ tàu cá và các thành viên trong hộ gia đình để chuyển đổi nghề: 130 chủ tàu x 20 triệu đồng/chủ tàu = 2.600 triệu đồng.

## V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết, UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện; trong đó, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các địa phương chủ động lập dự toán kinh phí hỗ trợ gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn ngân sách tỉnh theo quy định. Trên cơ sở

dự toán ngân sách được giao, UBND cấp xã, phường, đặc khu ven biển và các cơ quan, đơn vị chức năng tiến hành triển khai hỗ trợ theo đúng đối tượng và mức hỗ trợ quy định.

## **VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT**

Dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thứ 7 (Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025), HĐND tỉnh Khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường,  
Tài chính, Tư pháp, Nội vụ;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT<sub>VĐH</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đỗ Tâm Hiền**